



🏠 Trang chủ

Trang của tôi » Video » Khoa Khoa học và Kỹ thuật Máy tính (Faculty of Computer Science and Engineering ) »  
Hệ Thống & Mạng Máy Tính » Mạng máy tính (CO3003)\_Video » Chương 2 - Tầng Ứng dụng »  
Câu hỏi ôn tập Chương 2 - Tầng Ứng dụng

**Đã bắt đầu vào lúc** Monday, 14 December 2020, 10:32 PM

**Tình trạng** Đã hoàn thành

**Hoàn thành vào lúc** Monday, 14 December 2020, 10:40 PM

**Thời gian thực hiện** 7 phút 12 giây

**Thông tin phản hồi** Xin chúc mừng! Bạn đã đúng hơn 90% số câu hỏi (9/10 điểm), và đã hoàn thành yêu cầu của bài tập này.

**Câu hỏi 1**

Hoàn thành

Chấm điểm của  
1,00

Trong hệ thống Email, các transfer agent gửi email cho nhau với nhau sử dụng giao thức:

Chọn một:

- ☐ a. IMAP
- ☐ b. POP3
- ☒ c. SMTP
- ☐ d. HTTP

Email: SMTP  
Web: HTTP  
Truyền file: FTP  
Truy cập terminal từ xa: Telnet

SMTP: Gửi đi  
IMAP/POP3: Nhận về

**Câu hỏi 2**

Hoàn thành

Chấm điểm của  
1,00

Chọn phát biểu đúng về phương thức HTTP GET và POST:

Chọn một:

- ☐ a. Các "GET requests" không thể "cache" được
- ☐ b. Một "POST request" bị giới hạn về chiều dài
- ☐ c. Nên sử dụng phương thức GET khi cần gửi mật khẩu đến Web Server
- ☒ d. Các "GET requests" có thể đánh dấu (bookmark) được

cache: lưu trữ

Câu hỏi **3**

Hoàn thành

Chấm điểm của  
1,00

Chọn phát biểu đúng:

Chọn một:

- ☐ a. Khi người dùng sử dụng Web browser để truy cập vào một trang Web có một vài dòng văn bản và 4 tấm hình thì Web browser chỉ gửi một nội dung yêu cầu đến server và sẽ nhận được 5 nội dung phản hồi từ server tương ứng với các đối tượng trên trang Web đó.
- ☐ b. Không có phát biểu nào đúng.
- ☒ c. Nội dung của hai đối tượng khác nhau của một trang Web có thể được gửi từ Web server về Web browser trên cùng một kết nối TCP.
- ☐ d. Nội dung phản hồi trong gói tin HTTP trả lời từ server (HTTP response) đến Web browser sẽ luôn luôn có nội dung (phần body sẽ luôn luôn có dữ liệu).

Câu hỏi **4**

Hoàn thành

Chấm điểm của  
1,00

Những lệnh nào sau đây được dùng khi tương tác với POP3 Server?

Chọn một:

Mở rộng: các lệnh FTP: USER, PASS, LIST, RETR, STOR

- ☒ a. USER, PASS, LIST, RETR, QUIT DELE
- ☐ b. USER, PASSWORD, LIST, RETR, QUIT
- ☐ c. USERNAME, PASSWORD, LIST, QUIT
- ☐ d. USERNAME, PASS, LIST, RETR, QUIT

Câu hỏi **5**

Hoàn thành

Chấm điểm của  
1,00

BitTorrent là ứng dụng được xây dựng theo mô hình:

Chọn một:

- ☐ a. Client-Server Webservice, Web Browser, FTP Server và FTP Client
- ☒ b. Peer-to-Peer BitTorrent, Skype

Câu hỏi **6**

Hoàn thành

Chấm điểm của  
1,00

Trên mỗi host, có tối đa bao nhiêu ứng dụng có thể được cấp địa chỉ mạng?

Chọn một:

- ☐ a. 16
- ☐ b.  $2^8$
- ☒ c.  $2^{16}$
- ☐ d. 1

**Câu hỏi 7**

Hoàn thành

Chấm điểm của  
1,00

Giả sử có một Web server, sử dụng giao thức HTTP, chạy ở một máy có tên miền là mydomain.web ở cổng 8080. Để tiếp cận Web server này, có thể sử dụng URL sau:

Chọn một:

- ☐ a. http://mydomain.web/8080
- ☐ b. http://8080:mydomain.web
- ☐ c. http://mydomain.web
- ☒ d. http://mydomain.web:8080

**Câu hỏi 8**

Hoàn thành

Chấm điểm của  
1,00

Dịch vụ DNS sẽ được sử dụng khi bạn sử dụng trình duyệt Web để truy cập vào trang Web theo một địa chỉ URL lần đầu tiên. Giả sử rằng n DNS server được truy vấn trước khi trình duyệt của bạn nhận được địa chỉ IP từ hệ thống DNS với thời gian truy vấn lần lượt là  $RTT_1, RTT_2, \dots, RTT_n$  và  $RTT_0$  là Round Trip Time (RTT) giữa trình duyệt Web và server chứa trang Web. Bạn hãy cho biết sau bao nhiêu lâu bạn sẽ có được nội dung của trang Web nếu trên trang Web đó chỉ có một đoạn văn nhỏ với 20 ký tự?

Chọn một:

- ☒ a.  $2RTT_0 + RTT_1 + \dots + RTT_n$
- ☐ b.  $RTT_0 + RTT_1 + \dots + RTT_n$
- ☐ c.  $RTT_1 + RTT_2 + \dots + RTT_n$
- ☐ d.  $2(RTT_1 + RTT_2 + \dots + RTT_n)$

Thời gian client lên Server và Server về lại Client nên thời gian là  $2RTT_0$

**Câu hỏi 9**

Hoàn thành

Chấm điểm của  
1,00

Trong giao thức HTTP 1.1, khi Web Server trả về một Response Message với giá trị trạng thái (status code) và để báo hiệu thành công thì giá trị trạng thái này nằm trong khoảng nào?

Chọn một:

- ☐ a. 500 – 599
- ☐ b. 300 – 399
- ☒ c. 200 – 299
- ☐ d. 400 – 499

100 - 199: Phản hồi thông tin

200 - 299: OK

300 - 399: Chuyển hướng

400 - 499: Client Error

500 - 599: Server Error

=====

400: Bad request

404: Not found

505: HTTP Version Not Supported

**Câu hỏi 10**

Hoàn thành

Chấm điểm của  
1,00

Cho biết kiểu truy vấn sử dụng với dịch vụ DNS khi Name Server cục bộ phải gửi các truy vấn đến từng Name Server khác nhau như Root Name Servers, Remote Name Servers, ... khi nhận được một yêu cầu từ người dùng

Chọn một:

- ☐ a. Truy vấn đơn giản (simple query)
- ☐ b. Truy vấn đệ quy (recursive query)
- ☒ c. Truy vấn lặp (iterated query)

Câu hỏi **11**

Hoàn thành

Chấm điểm của  
1,00

Khi thực hiện lệnh nslookup www.vnn.vn , ta nhận được kết quả trả về là:

Chọn một:

- ☒ a. Địa chỉ IP của tên miền www.vnn.vn
- ☐ b. Địa chỉ IP của Mail eXchange của www.vnn.vn
- ☐ c. Địa chỉ IP của Local Domain Name Server
- ☐ d. Địa chỉ của Name server quản lý domain vnn.com

Câu hỏi **12**

Hoàn thành

Chấm điểm của  
1,00

Ưu điểm nổi bật của kiến trúc ứng dụng Peer-to-Peer là:

Chọn một:

- ☐ a. Phù hợp cho tất cả các loại ứng dụng khác nhau
- ☐ b. Được sử dụng rộng rãi nhất hiện nay, vượt cả kiến trúc client-server
- ☐ c. Đơn giản, dễ phát triển ứng dụng
- ☒ d. Có khả năng mở rộng lớn, với nguồn tài nguyên dồi dào nếu có rất nhiều người sử dụng

Câu hỏi **13**

Hoàn thành

Chấm điểm của  
1,00

Đặc điểm của giao thức DASH trong video streaming:

Chọn một:

- ☐ a. Có tốc độ truyền dữ liệu cố định trong quá trình streaming
- ☐ b. Chất lượng hình ảnh phụ thuộc vào băng thông tối thiểu giữa client-server trong suốt quá trình streaming
- ☒ c. Chất lượng hình ảnh phụ thuộc vào băng thông hiện có giữa client-server trong quá trình streaming
- ☐ d. Chất lượng hình ảnh trong quá trình streaming không thay đổi

Câu hỏi **14**

Hoàn thành

Chấm điểm của  
1,00

DASH là một giao thức cho video streaming trên nền giao thức:

Chọn một:

- ☒ a. HTTP
- ☐ b. FTP
- ☐ c. DNS
- ☐ d. SMTP

Câu hỏi **15**

Hoàn thành

Chấm điểm của  
1,00

Ưu điểm của giao thức IMAP khi so sánh với POP3 là:

Chọn một:

- ☒ a. Thích hợp cho những người sử dụng di chuyển nhiều, dùng nhiều thiết bị khác nhau
- ☐ b. Nội dung của email đọc được ngay cả khi máy tính không được nối mạng
- ☐ c. Đòi hỏi ít thời gian kết nối hơn
- ☐ d. Dễ được hiện thực POP3 (Post Office Protocol version 3), VD Outlook, ưu điểm: Có thể đọc mail khi không có kết nối internet

Câu hỏi **16**

Hoàn thành

Chấm điểm của  
1,00

Ưu điểm của kiến trúc client-server cho ứng dụng mạng là:

Chọn một:

- ☐ a. Không tồn tại single point of failure
- ☐ b. Khả năng mở rộng tốt khi số lượng người sử dụng tăng
- ☒ c. Đơn giản, dễ phát triển ứng dụng
- ☐ d. Có thể cung cấp lượng tài nguyên rất lớn, không giới hạn cho người sử dụng

Câu hỏi **17**

Hoàn thành

Chấm điểm của  
1,00

Giả sử rằng bạn An đăng nhập vào email của trường ĐH Bách khoa thông trình duyệt Web để gửi thư cho Bình, Bình thường đọc mail trên điện thoại thông qua ứng dụng sử dụng giao thức POP3 để khối nối với mail server. Bạn hãy cho biết đâu là giao thức ở tầng Vận Chuyển (Transport) được sử dụng trong tình huống trên?

Chọn một:

HTTP, POP3, SMTP ở tầng ứng dụng => Sử dụng TCP ở tầng Transport

- ☐ a. UDP
- ☒ b. TCP
- ☐ c. RTCP
- ☐ d. POP3

Câu hỏi **18**

Hoàn thành

Chấm điểm của  
1,00

Một TCP server cần bao nhiêu socket để có thể hỗ trợ đồng thời N kết nối từ N client khác nhau?

Chọn một:

- ☒ a. 2N
- ☐ b. N
- ☐ c. N+1
- ☐ d. N-1

Câu hỏi **19**

Hoàn thành

Chấm điểm của  
1,00

Ứng dụng nào sau đây có thể được xem là một ứng dụng theo mô hình client server?

Chọn một:

- ☐ a. BitTorrent [Peer-to-Peer](#)
- ☒ b. Web site của Trường Đại học Bách Khoa tại: <http://hcmut.edu.vn>.
- ☐ c. Skype [Peer-to-Peer](#)

Câu hỏi **20**

Hoàn thành

Chấm điểm của  
1,00

Cổng mặc định dùng cho giao thức HTTP là:

Chọn một:

[HTTP Server: 80](#)  
[SMTP Mail server: 25](#)

- ☐ a. 8080
- ☐ b. 25
- ☒ c. 80
- ☐ d. 20

Câu hỏi **21**

Hoàn thành

Chấm điểm của  
1,00

Cho biết chỉ số port nào sau đây là chỉ số port mặc định của dịch vụ SMTP

Chọn một:

[HTTP Server: 80](#)  
[SMTP Mail server: 25](#)

- ☒ a. 25
- ☐ b. 20
- ☐ c. 21
- ☐ d. 110

Câu hỏi **22**

Hoàn thành

Chấm điểm của  
1,00

Đặc trưng cơ bản của kiến trúc Peer-to-Peer là:

Chọn một:

- ☐ a. Đơn giản, dễ phát triển ứng dụng
- ☐ b. Có tồn tại rất nhiều client trong mạng peer-to-peer
- ☐ c. Có tồn tại rất nhiều server trong mạng peer-to-peer
- ☒ d. Mọi peer trong mạng có vai trò như nhau

Câu hỏi **23**

Hoàn thành

Chấm điểm của  
1,00

Lý do nào trong các lý do sau giải thích cho câu hỏi “Tại sao các ứng dụng sử dụng giao thức HTTP, POP3, SMTP ở tầng ứng dụng phù hợp hơn với giao thức TCP ở tầng Vận chuyển so với giao thức UDP?”

Chọn một:

- ☐ a. Tất cả các ứng dụng trên do người lập trình tạo ra
- ☒ b. Tất cả các ứng dụng trên đều đòi hỏi dữ liệu phải được vận chuyển theo thứ tự và không bị mất gói
- ☐ c. Dữ liệu của tất cả các ứng dụng trên cần được bảo mật
- ☐ d. Các ứng dụng trên chấp nhận mất dữ liệu ở một tỉ lệ nhất định vẫn hoạt động được

**Copyright 2007-2014 BKĐT-Đại Học Bách Khoa Tp.HCM. All Rights Reserved.**

Địa chỉ: Nhà A1- 268 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Tp.HCM. Email: [elearning@hcmut.edu.vn](mailto:elearning@hcmut.edu.vn)

Phát triển dựa trên hệ thống Moodle